

QUY CHẾ

Phối hợp công tác Quản lý bảo vệ rừng và xử lý vi phạm pháp luật về Lâm nghiệp tại vùng giáp ranh giữa Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ka Nák, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai và Công ty TNHH Lâm nghiệp Sông Kôn, huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định

CƠ SỞ PHÁP LÝ ĐỂ XÂY DỰNG QUI CHẾ:

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15/11/2017;

Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 29/6/2001; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 22/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ "Qui định chi tiết một số điều của Luật Lâm nghiệp";

Căn cứ Nghị định số 01/2019/NĐ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ "Về Kiểm lâm và lực lượng chuyên trách Bảo vệ rừng";

Căn cứ Nghị định số 35/2019/NĐ-CP ngày 25/04/2019 của Chính phủ "Qui định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Lâm nghiệp"; Nghị định số 07/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ, sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lâm nghiệp; bảo vệ và kiểm dịch thực vật; thú y; chăn nuôi;

Căn cứ Chỉ thị số 557/CT-BNN-TCLN ngày 25/01/2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn "Về việc tăng cường ngăn chặn các điểm nóng về phá rừng, cháy rừng";

Căn cứ Quy chế phối hợp số 03/QCPH-UBND-GL-BĐ ngày 04/7/2024 giữa UBND tỉnh Gia Lai và UBND tỉnh Bình Định, về công tác quản lý bảo vệ rừng, xử lý vi phạm pháp luật về Lâm nghiệp tại vùng giáp ranh giữa tỉnh Gia Lai và tỉnh Bình Định;

Thực hiện Chỉ thị số 1685/CT-TTg ngày 29/9/2011 của Thủ tướng Chính phủ "về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện các biện pháp bảo vệ rừng ngăn chặn tình trạng phá rừng và chống người thi hành công vụ".

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

- Quy chế này quy định về quan hệ phối hợp giữa Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ka Nák, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai với Công ty TNHH Lâm nghiệp

Sông Kôn, huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định (*viết tắt là Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ka Nák với Công ty TNHH Lâm nghiệp Sông Kôn*), trong việc thực hiện nhiệm vụ quản lý bảo vệ rừng xử lý vi phạm pháp luật về Lâm nghiệp tại vùng giáp ranh giữa hai đơn vị, góp phần hoàn thành nhiệm vụ của từng đơn vị.

- Vùng rừng giáp ranh là diện tích rừng ở các tiểu khu giáp với đường phân định ranh giới ngoài thực địa giữa Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ka Nák với Công ty TNHH Lâm nghiệp Sông Kôn, được UBND tỉnh Gia Lai và UBND tỉnh Bình Định giao cho các đơn vị để thực hiện nhiệm vụ quản lý bảo vệ và phát triển rừng, cụ thể:

- Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ka Nák: Tiểu khu 121, 126, 152.

- Công ty TNHH Lâm nghiệp Sông Kôn: Tiểu khu 191, 167, 153, 144.

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp

1. Công tác phối hợp giữa Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ka Nák với Công ty TNHH Lâm nghiệp Sông Kôn (*gọi tắt là hai bên*) là công tác hỗ trợ trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của mỗi bên, nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ QLBR và xử lý vi phạm pháp luật về Lâm nghiệp trên khu vực rừng giáp ranh của hai Công ty.

2. Đảm bảo sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành thống nhất của hai bên trong việc hỗ trợ lẫn nhau để thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao trong công tác QLBR và xử lý vi phạm pháp luật về lâm nghiệp.

3. Đảm bảo việc phối hợp khi giải quyết các vụ việc phát sinh xảy ra được kịp thời, chính xác, khách quan theo đúng quy định của pháp luật; không vượt quá phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao hoặc làm ảnh hưởng đến công việc của hai bên.

Các hoạt động phối hợp định kỳ (*nếu có*) phải được thể hiện bằng văn bản, do đội trưởng hoặc tổ trưởng chuyên trách bảo vệ rừng có lâm phần quản lý giáp ranh thực hiện; trường hợp có nhiệm vụ đột xuất hoặc tình huống phức tạp, cấp bách cần phối hợp, hỗ trợ lực lượng ngay thì các bên chủ động thông báo ngay cho nhau bằng phương thức thích hợp như: điện thoại trực tiếp....

4. Trường hợp chưa có sự thống nhất trong biện pháp, cách giải quyết vụ việc hoặc trao đổi thông tin hay những yêu cầu vượt quá quyền hạn, hai bên tiến hành bàn bạc cụ thể để thống nhất hoặc báo cáo lên cấp trên xem xét đề ra biện pháp giải quyết cụ thể.

5. Việc xử lý các vụ vi phạm về Luật lâm nghiệp, hai bên phải chỉ đạo thực hiện kiên quyết, chủ động, theo đúng thẩm quyền đã được pháp luật quy định.

Chương II NỘI DUNG PHỐI HỢP

Điều 3. Chia sẻ thông tin và tuần tra, kiểm soát

- Khi bên nào có thông tin liên quan đến hành vi vi phạm Luật Lâm nghiệp xảy ra trong lâm phần của bên kia hoặc trên lâm phần của đơn vị quản lý cần sự phối hợp, thì thông báo cho nhau biết để chủ động phối hợp xử lý. Việc trao đổi

thông tin phải đảm bảo bí mật, kịp thời, chính xác. Trường hợp hai bên có thông tin khác nhau về một vụ việc, hiện tượng thì phải phối hợp xác minh, kết luận thống nhất trước khi báo cáo lên cơ quan cấp trên để xử lý.

- Lãnh đạo hai bên tăng cường chỉ đạo lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng chủ động phối hợp nắm bắt, trao đổi thông tin; tích cực tuần tra, kiểm tra rừng, nhằm phát hiện, ngăn chặn kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật về lâm nghiệp, nhất là phá rừng, khai thác rừng; vận chuyển lâm sản, mua, bán, tàng trữ, chế biến lâm sản; lấn chiếm, sử dụng đất Lâm nghiệp trái pháp luật và các hành vi khai thác, vận chuyển, chế biến, mua bán, gây nuôi, trồng cây các loài động vật rừng, thực vật rừng trái quy định của pháp luật; các hành vi vi phạm quy định về phòng cháy, chữa cháy rừng.

- Định kỳ hoặc đột xuất tùy thuộc vào tình hình thực tế hai bên thống nhất tổ chức, điều động lực lượng phối hợp truy quét tại các vùng rừng có nguy cơ xảy ra xâm hại tài nguyên rừng.

- Kết quả phối hợp tuần tra, kiểm tra rừng phải được các bên lập biên bản để theo dõi tổng hợp và phục vụ công tác chỉ đạo thực hiện.

- Định kỳ hàng quý chỉ đạo thực hiện công tác rà soát và phát lại đường phân định ranh giới giữa hai bên để thuận tiện cho việc kiểm tra, tuân tra trên lâm phần khu vực giáp ranh.

Điều 4. Thông tin liên lạc phục vụ công tác phối hợp:

1. Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ka Nák:

- Ông: Trần Văn Hoà Chủ tịch kiêm Giám đốc, số ĐT: 0336 249 789.
- Ông: Nguyễn Trọng Phi Phó Giám đốc, số ĐT: 0964 140 219.
- Ông: Cao Cẩm Hoàng Đội trưởng QLBRV, số ĐT: 0394 959 319.

2. Công ty TNHH Lâm nghiệp Sông Kôn:

- | | |
|-----------------------|---|
| - Ông: Hồ Văn Hê | Giám đốc, số ĐT: 0913 692 374 |
| - Ông: Võ Hồng Nguyên | Phó Giám đốc, số ĐT: 0914 077 360 |
| - Ông: Trần Hữu Chiến | Trạm trưởng Trạm QLVR Lò Than,
số ĐT: 0981 290 109. |
| - Ông: Đinh Nghin | Trạm trưởng Trạm QLVR Cây Sung,
số ĐT: 0399004409. |
| - Ông: Đặng Bá Thắng | Trạm trưởng Trạm QLVR Suối Cát,
số ĐT: 0989 266 839. |

Điều 5. Phối hợp xử lý vi phạm

1. Khi có hành vi vi phạm pháp luật về Lâm nghiệp và pháp luật khác có liên quan đến công tác QLBRV phải chỉ đạo lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng kiên quyết, chủ động thực hiện các biện pháp ngăn chặn, lập biên bản đối tượng vi phạm theo thẩm quyền và đề nghị cấp có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật.

2. Khi một bên phát hiện vụ việc quả tang cần truy đuổi thì không giới hạn ranh giới trên lâm phần được giao hay địa bàn phụ trách, kịp thời thông tin và tích cực phối hợp hỗ trợ bắt giữ để lập hồ sơ đề nghị xử lý theo qui định pháp luật.

3. Các vụ vi phạm về quản lý bảo vệ rừng do lực lượng bảo vệ rừng hai bên phối hợp phát hiện, ngăn chặn, xảy ra thuộc lâm phần bên nào thì giao người, phương tiện, tang vật vi phạm.. cho bên đó lập hồ sơ ban đầu, để chuyển các cơ quan chức năng đề nghị xử lý theo thẩm quyền.

Điều 5. Phối hợp phòng cháy, chữa cháy rừng

- Hai bên tích cực chủ động trong công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật về công tác PCCCR cho bà con nhất là những hộ gia đình có nhà ở, nương rẫy canh tác, sản xuất gần rừng. Đồng thời, thực hiện tốt các biện pháp PCCCR theo quy định.

- Khi có cháy xảy ra ở mức độ nhỏ trên lâm phần bên nào thì bên đó tự chủ động xử lý. Trường hợp có cháy lớn, nguy cơ diễn biến phức tạp thì thông tin cho nhau để huy động lực lượng, phương tiện phối hợp tham gia chữa cháy.

Chương III KINH PHÍ VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 6. Kinh phí

Khi bên nào đề nghị huy động lực lượng phối hợp với mình để tham gia giải quyết vụ việc về vi phạm Luật Lâm nghiệp thì bên đó chịu kinh phí các khoản chi phí liên quan.

Điều 7. Cơ chế chỉ huy khi thực hiện phối hợp.

Bên đơn vị nào có sự yêu cầu phối hợp thì lãnh đạo đơn vị đó là người chỉ huy thực hiện.

Điều 8. Chế độ giao ban

Định kỳ 6 tháng/lần, luân phiên tổ chức giao ban đánh giá kết quả thực hiện công tác phối hợp để có những giải pháp, biện pháp nhằm nâng cao hơn nữa hiệu quả trong công tác phối hợp QLBR, PCCCR vùng giáp ranh giữa hai bên.

Điều 9. Ký kết và tổ chức thực hiện

Hai bên thống nhất cùng ký kết và tổ chức thực hiện Quy chế này. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề vướng mắc thì hai bên thống nhất để sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày hai bên ký kết ./.

**CÔNG TY TNHH MTV
LÂM NGHIỆP KA NAK
GIÁM ĐỐC**



Trần Văn Hòa

**CÔNG TY TNHH
LÂM NGHIỆP SÔNG KÔN
GIÁM ĐỐC**



Hồ Văn Hề